

DẠY HỌC TÍCH HỢP VÀ THIẾT KẾ CHỦ ĐỀ TÍCH HỢP TRONG DẠY HỌC Ở TIỂU HỌC

PHẠM QUANG TIỆP - PHẠM THỊ VUI*

Ngày nhận bài: 15/02/2016; ngày sửa chữa: 01/03/2016; ngày duyệt đăng: 04/03/2016.

Abstract: Primary education is changing towards integrated teaching, highly focusing on competency improvement for students. However, primary textbook and curricula are not matched with education reform requirements, hindering teachers from designing lessons to develop the capacity of students. To solve this problem, the authors propose measures to design integrated lessons from current curriculum and textbooks for teachers at primary schools in line with the direction of education reform.

Keywords: Design lessons, Integration theme, Teaching primary.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đã xác định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng (KN) của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, KN, phát triển năng lực (NL)...”. Theo tinh thần đổi mới, chương trình giáo dục tiểu học sẽ được cấu trúc lại theo hướng tích hợp (TH), tập trung vào vấn đề hình thành và phát triển NL, phẩm chất người học. Trong bối cảnh hiện nay, khi chưa có chương trình, sách giáo khoa (SGK) mới, vậy làm thế nào để giáo viên (GV) có thể tiếp cận được với những định hướng đổi mới; thiết kế và tổ chức được các hoạt động học tập theo các chủ đề TH liên môn nhằm phát triển NL cho học sinh (HS), trong khi chương trình và SGK hiện hành được cấu trúc theo hướng bài học, tiết học.

Bài viết này đề cập về dạy học TH và thiết kế chủ đề TH trong dạy học ở tiểu học, góp phần tháo gỡ khó khăn cho GV tiểu học về việc tiếp cận với những định hướng đổi mới giáo dục hiện nay.

1. Bản chất của dạy học TH

Tích hợp (Integration) là xác lập cái chung, cái toàn thể, cái thống nhất trên cơ sở những bộ phận riêng lẻ; là kết hợp những phần, những bộ phận với nhau trong một tổng thể. Nội hàm khoa học của khái niệm TH có

thể hiểu một cách khái quát là sự hợp nhất hay nhất thể hóa các bộ phận khác nhau để đưa tới một đối tượng mới như là một thể thống nhất trên những nét bản chất của các thành phần đối tượng, chứ không phải là “phép cộng cơ học” những thuộc tính của các thành phần ấy. Như vậy, TH có hai tính chất cơ bản, liên hệ mật thiết với nhau, quy định, chế ước lẫn nhau, đó là tính *liên kết* và *tính toàn vẹn*. Từ quan niệm đó về TH, chúng tôi cho rằng dạy học TH chính là việc lồng ghép, đan xen tri thức thuộc nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau vào trong cùng một chương trình, cùng một môn học, cùng một hoạt động dạy học để dạy, tổ chức cho người học tìm hiểu, khám phá tri thức trong một khoảng thời gian xác định, để họ học được nhiều nhất và học một cách tự nhiên, đơn giản, nhẹ nhàng.

2. Ưu thế của dạy học TH

2.1. Góp phần hình thành và phát triển NL cho người học. Tri thức cũng như KN, thái độ, giá trị mà mỗi cá nhân huy động để giải quyết vấn đề trong cuộc sống thường không phải chỉ thuộc một lĩnh vực khoa học cụ thể mà là tổng hợp của nhiều lĩnh vực; và một trong những phương thức dạy học hiệu quả giúp cho người học có được tri thức có tính tổng hợp, liên môn ấy chính là dạy học TH. Bên cạnh đó, nếu chương trình được cấu trúc theo hướng TH thì sẽ lược bỏ đi được các phần chồng chéo giữa các lĩnh vực khoa học và tập trung vào dạy học các nội dung có tính cơ

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

bản, nền tảng cho người học. Điều quan trọng là khi lồng ghép, TH nội dung dạy học như vậy sẽ có thời gian để hình thành NL cho người học thông qua các hoạt động học tập bằng tìm tòi khám phá, bằng trải nghiệm mà không phải dành nhiều thời gian để cung cấp thông tin, hình thành kiến thức.

2.2. Cập nhật thông tin, tri thức có tính cập nhật vào chương trình giáo dục. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của mọi nền giáo dục là cập nhật những thay đổi, những thông tin, tri thức mới vào chương trình giáo dục nhà trường, để người học được tiếp cận và nắm bắt, cập nhật những thay đổi đó. TH là một trong những phương thức hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ này. Các nội dung có tính mới mẻ, phản ánh những thay đổi của hiện thực đời sống được lồng ghép vào các môn học, bài học, vào từng hoạt động dạy học để bồi dưỡng, giáo dục cho HS. Cách làm này không làm xáo trộn lớn đến chương trình giáo dục, không làm phát sinh thêm các môn học mới và kéo dài thời gian của chương trình GD-ĐT mà vẫn đem lại hiệu quả tích cực.

2.3. Hướng tới một xã hội phát triển bền vững. Các lĩnh vực của đời sống xã hội có liên hệ mật thiết, ảnh hưởng và chế ước lẫn nhau; sự phát triển của một lĩnh vực nào đó vừa là tiền đề tạo ra sự phát triển ở các lĩnh vực khác nhưng cũng tiềm ẩn những nguy cơ làm ảnh hưởng, tổn hại tới lĩnh vực khác. Chính vì thế, để tạo ra một xã hội phát triển có tính bền vững thì mỗi cá nhân trong xã hội ấy phải có nền tảng tri thức rộng, đồng thời phải thấy được tính liên hệ giữa các lĩnh vực tri thức ấy. Bên cạnh đó, sự phát triển của xã hội hiện đại cũng đòi hỏi mỗi cá nhân phải có nền tảng tri thức đủ rộng để có NL chuyển hướng nghề nghiệp nhằm thích ứng nhanh với sự thay đổi, phát triển của các lĩnh vực nghề nghiệp; và TH cũng là một trong số những chiến lược hiệu quả để giải quyết vấn đề có tính thời đại này.

3. Các hình thức dạy học TH

3.1. TH trong nội bộ môn học. Được thực hiện thông qua việc loại bỏ những nội dung trùng lặp và khai thác sự hỗ trợ giữa các phân môn, giữa các phần trong môn học. Sự hợp nhất những nội dung học vấn trong môn học có liên quan tới nhau vào cùng một đơn vị học tập, chẳng hạn như một bài học, một hoạt động học tập nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục và tiết kiệm thời gian cho người học. Kiểu TH này được thực hiện theo hai chiều: - *TH theo chiều ngang*: là lồng ghép các mảng kiến thức, KN trong môn học theo nguyên tắc đồng quy, hiểu đơn giản là lồng ghép

các mạch kiến thức, các phân môn trong cùng một môn học với nhau để tạo thành các đơn vị dạy học mới. Ví dụ, trong môn *Tiếng Việt* ở tiểu học: TH các phân môn Tập đọc, Kể chuyện, Chính tả, Tập làm văn, Luyện từ và câu xung quanh chủ điểm và các bài đọc; TH kiến thức, KN về từ trong các bài học Tập làm văn, Chính tả, Tập đọc; TH KN viết đúng chính tả, dùng từ, đặt câu trong các bài học Tập làm văn,...; - *TH theo chiều dọc*: là lồng ghép, liên hệ một đơn vị kiến thức, KN mới với những kiến thức, KN trước đó theo nguyên tắc đồng tâm. Hiểu đơn giản là kiến thức, KN của lớp trên, bậc học trên bao hàm kiến thức, KN của lớp dưới, cấp học dưới.

3.2. TH đa môn. Tập trung trước hết vào các môn học, trong TH đa môn, một đề tài có thể nghiên cứu theo nhiều môn học khác nhau, các môn liên quan với nhau có chung một định hướng về nội dung và phương pháp dạy học nhưng mỗi môn có một chương trình riêng. TH đa môn được thực hiện theo cách tổ chức nội dung học tập của nhiều môn học xoay quanh một chủ đề hay dự án, tạo điều kiện cho người học vận dụng tổng hợp những kiến thức của các môn học có liên quan.

3.3. TH liên môn. Là phương án trong đó nhiều môn học liên quan được kết lại thành một môn học mới với hệ thống những chủ đề nhất định xuyên suốt qua nhiều cấp lớp. Chẳng hạn, trong chương trình giáo dục tiểu học hiện hành, các lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội, con người... được TH thành môn học "*Tự nhiên và Xã hội*". Hay trong chương trình tiểu học sau năm 2015 dự thảo có môn *Giáo dục lối sống*, môn học này là sự lồng ghép các kiến thức thuộc các lĩnh vực: *giáo dục KN sống, giáo dục đạo đức và giáo dục giá trị*.

3.4. TH xuyên môn. GV tổ chức chương trình học tập xoay quanh các vấn đề và sự quan tâm của người học, HS có thể học và hình thành kiến thức, KN ở nhiều thời điểm và thời gian khác nhau, theo sự lựa chọn của người dạy hoặc người học. TH xuyên môn có thể xem là mức độ cao nhất của dạy học TH, khi ấy, nội dung học tập được triển khai thành các vấn đề theo kiểu các dự án học tập. Trong mỗi vấn đề bao hàm rất nhiều lĩnh vực học thuật nhưng dường như ta không thể xác định và cũng không cần xác định ranh giới rõ ràng giữa các lĩnh vực khoa học.

4. Thiết kế chủ đề TH ở tiểu học

4.1. Nguyên tắc thiết kế: - *Đảm bảo tính khoa học*: Việc xây dựng các chủ đề TH đòi hỏi phải đảm bảo tính khoa học, tiếp cận được những thành tựu mới

của khoa học kĩ thuật nhưng phải phù hợp với khả năng nhận thức của HS cũng như kế hoạch dạy học. Để làm được điều này, các chủ đề TH cần phải tinh giản những kiến thức hàn lâm, tăng cường những kiến thức thực tiễn, tạo điều kiện để HS được trải nghiệm, khám phá tri thức, hình thành KN; - *Đảm bảo tính thực tiễn*: Mọi khoa học đều là kết quả nhận thức của con người trong quá trình hoạt động thực tiễn. Vì thế, những nội dung các chủ đề TH lựa chọn cần tăng cường tính hành dụng, tính thực tiễn nhằm rèn luyện cho HS KN vận dụng tri thức vào việc tìm hiểu và giải quyết ở mức độ nhất định một số vấn đề của thực tiễn, góp phần đáp ứng những đòi hỏi của cuộc sống. Cần quan tâm tới các vấn đề mang tính xã hội của địa phương nhằm giúp HS có những hiểu biết nhất định về nơi các em đang sinh sống, từ đó chuẩn bị cho HS tâm thế sẵn sàng tham gia vào hoạt động KT-XH của địa phương; - *Đảm bảo chuẩn kiến thức, KN*: Xây dựng bài học TH không phải là việc xếp gộp, đặt kề các bài học, các nội dung cạnh nhau trong chương trình một cách cơ học, mà thường chọn lựa và lồng ghép những nội dung có liên quan giữa các bài để tạo thành một nội dung dạy học mới. Vì thế, việc xây dựng chủ đề TH chính là việc cấu trúc lại toàn bộ các nội dung dạy học từ một môn hay nhiều môn học khác nhau nhưng có mối liên hệ nhất định để tạo thành một nội dung dạy học mới (với các mục tiêu mới, hoạt động mới, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học mới...). Quá trình tái cấu trúc nội dung dạy học này nếu không được giám sát chặt chẽ bởi chuẩn kiến thức, KN của các môn học thì dễ dẫn đến tình trạng sa đà vào những nội dung không trọng tâm, hoặc xa rời mục tiêu giáo dục. Hơn nữa, chuẩn kiến thức và KN của môn học có tính khái quát cao. Ở đó, chỉ mô tả những yêu cầu hay các đích trọng tâm mà HS cần đạt được về một lĩnh vực khoa học hay lĩnh vực giáo dục ở một độ tuổi xác định. Chính vì thế, sự liên quan giữa các môn học ở bình diện này sẽ bộc lộ rõ nhất, nó giúp cho người thiết kế chủ đề dạy học TH để tìm ra mục đích chung giữa các môn học, hoặc điểm tương đồng về nội dung học vấn để từ đó TH thành bài học mới; - *Đảm bảo mối liên hệ giữa các bài học TH*: Để TH được các bài học thuộc cùng một môn học hay thuộc nhiều môn học khác nhau thì cần phải tôn trọng và khai thác mối liên hệ giữa các bài học ấy. Mối liên hệ này có thể được bộc lộ một cách tường minh hoặc chỉ thể hiện ở một vài khía cạnh, mức độ liên quan về mục tiêu hay nội dung các bài học nhiều hay ít sẽ

quyết định mức độ TH sâu hay nông giữa các bài học đó. Khi xây dựng bài học TH, cần chọn một bài học cụ thể thuộc môn học nào đó làm trung tâm. Các ý tưởng để thiết kế bài học TH được phát triển từ nội dung chính của bài học này. Trong một số trường hợp, ý tưởng chính của chủ đề TH không hoàn toàn nằm trong một môn học, mà nó mang đậm tính chất của một vấn đề có tính xã hội hay các vấn đề khác không có nhiều liên hệ tới môn học cụ thể, khi thiết kế kiểu chủ đề TH này, GV thường tìm ý tưởng chính từ các sự kiện hay hiện tượng trong thế giới hiện thực xung quanh HS. Tuy nhiên, cách xây dựng những bài học TH kiểu như vậy cũng không phải là xu thế phổ biến.

4.2. Quy trình thiết kế: - *Lựa chọn chủ đề TH* (nội dung TH). GV đối chiếu chuẩn kiến thức, KN, chương trình các môn học để tìm kiếm và chọn lọc các bài học, các nội dung học vấn có liên quan, để từ đó xây dựng thành chủ đề TH. Cách đơn giản nhất để lựa chọn được nội dung phục vụ cho việc xây dựng chủ đề TH là lựa chọn một bài học trong một môn học cụ thể làm trung tâm, sau đó rà soát chương trình của các môn học khác để tìm kiếm các nội dung, các bài học có những điểm tương đồng, có thể gắn kết được trong cùng một chủ đề học tập. Cách làm này thường sẽ tạo ra được các bài học, chủ đề TH theo kiểu lồng ghép; - *Tìm kiếm ý tưởng để xây dựng chủ đề TH*: có ý nghĩa hết sức quan trọng, vì ý tưởng độc đáo, sáng tạo thì mới có chủ đề TH hấp dẫn và hiệu quả. GV cần liên kết các bài học, các nội dung đã được chọn lựa để TH với các sự kiện, hiện tượng trong thực tiễn cuộc sống xung quanh HS, từ đó hình thành nên ý tưởng trung tâm về chủ đề TH; - *Xác định mục tiêu cho chủ đề TH*: Từ các nội dung được chọn lựa để TH, GV phải lượng hóa được các đích cụ thể (mục tiêu) mà người học cần đạt được sau kết thúc chủ đề học tập. Những mục tiêu này cần phải bao quát được nhiều lĩnh vực học tập, nhiều môn học khác nhau. Ngoài những mục tiêu về kiến thức, KN và giá trị thuộc các lĩnh vực khoa học được chọn để TH, GV cần xác định thêm những mục tiêu hình thành và phát triển NL, KN xã hội... Thông thường, trong chủ đề TH không đặt quá cao mục tiêu trang bị kiến thức, mà trọng tâm vào các mục tiêu hình thành và phát triển KN sống, NL hoạt động xã hội cho HS; - *Thiết kế các hoạt động học tập*: Là khâu quan trọng nhất của quá trình dạy học, vì mọi thiết kế đều phải hướng vào việc hoạch định các chiến lược học tập cụ thể cho người học. Để thiết kế

được hoạt động học tập hiệu quả, đòi hỏi GV phải có NL kết hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, cách thức kiểm tra, đánh giá... Xét về bản chất, thiết kế hoạt động học tập chính là quá trình thiết kế hoạt động tìm tòi, khám phá tri thức, thực hành luyện tập cho HS, thiết kế phương pháp dạy học, thiết kế môi trường dạy học, thiết kế phương tiện dạy học, thiết kế công cụ và lập kế hoạch đánh giá người học; - *Lập kế hoạch đánh giá*, bao gồm: + Xác định các tiêu chí đánh giá: đối với mọi bài học, trong đó có bài học hoặc chủ đề dạy học TH thường là: kiến thức, KN, giá trị nhân văn và các NL cá nhân, NL xã hội khác; + Xây dựng bộ công cụ đánh giá: bộ công cụ này thực chất chính là nội dung đánh giá được cụ thể hóa từ các tiêu chí đánh giá. Thông thường các bộ công cụ đánh giá được vật chất hóa thành các phiếu đánh giá để HS và GV tiện sử dụng trong quá trình dạy học; + Lập kế hoạch đánh giá: chính là việc hoạch định thời điểm đánh giá và cách thức đánh giá ở mỗi thời điểm đó trong quá trình dạy học. Thông thường, trong dạy học TH, chúng ta sử dụng đánh giá thường xuyên bằng quan sát hay các yêu cầu đơn giản và đánh giá tổng kết (sau khi kết thúc hoạt động học tập) dựa vào sản phẩm làm việc, hoạt động của HS.

5. Một số ví dụ minh họa

Chương trình, SGK lớp 3 có một số nội dung trong các môn học có liên quan mật thiết với nhau và có thể TH để tạo thành một chủ đề dạy học mới. Cụ thể: môn *Toán* có nội dung thực hành đo độ dài với các đơn vị đo đã học, mối liên hệ giữa các đơn vị đo, làm phép tính và so sánh số đo; môn *Tiếng Việt* có nội dung về từ chỉ đặc điểm, trạng thái, phép so sánh, thảo luận về bảo vệ môi trường, đọc hiểu “Bài hát trồng cây”; môn *Thể dục* có vận động, di chuyển theo hướng; môn *Âm nhạc* có nội dung biểu diễn bài hát, hát bài hát địa phương tự chọn; môn *Tự nhiên và Xã hội* có nội dung giáo dục là đi thăm thiên nhiên, khả năng kì diệu của lá cây; môn *Mĩ thuật* có nội dung vẽ cảnh lá, vẽ trang trí; môn *Thủ công* có nội dung làm đồ chơi từ vật liệu thiên nhiên. Từ các nội dung học tập được xác định trên, có thể lồng ghép để tạo thành chủ đề TH “Lá cây” với các nội dung chính là: hệ thống hóa vốn từ về lá cây, tìm và hát các bài hát về lá cây, giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ thực vật, đo kích thước của lá cây, làm tiêu bản bằng lá cây.

Bên cạnh việc tìm hiểu những kiến thức trên, chủ đề TH này còn tập trung giáo dục một số KN cho HS như: làm việc hợp tác, thuyết trình, giải quyết vấn đề...

Các hoạt động chính trong chủ đề là: - *Trò chơi*: “Tìm bài hát về lá cây”: Trong hoạt động này, HS được tổ chức thi đua giữa các nhóm. Mỗi nhóm tìm một bài hát trong đó đề cập đến một loại lá cây nào đó, hát và biểu diễn động tác theo nhạc hát. Tiếp đó, HS viết nhanh đặc điểm của lá cây có trong lời bài hát ra giấy. Nhóm hát được nhiều bài hát nhất, nhóm viết được nhiều đặc điểm của lá cây nhất là nhóm chiến thắng. - *Lập bảng thống kê*: Trong hoạt động này, HS được tổ chức dưới hình thức trải nghiệm thực tế, quan sát và sưu tầm lá cây trong vườn trường để lập bảng thống kê. Bảng này gồm các thông tin sau: tên, độ dài, bề rộng, màu sắc, đặc điểm khác của lá cây. Sau khi đã sưu tầm và hoàn thành được bảng thống kê, HS sẽ trưng bày để cả lớp cùng xem, bình luận và đánh giá. - *Làm tiêu bản với lá cây*: Từ rất nhiều mẫu lá cây sưu tầm, thu thập được trong quá trình thực tế trải nghiệm ở vườn trường, HS sẽ làm các tiêu bản, mẫu vật về bất kì thứ gì mà các em cho là phù hợp. Để hoàn thành được nhiệm vụ, HS phải trao đổi, thảo luận để lựa chọn tiêu bản cần sáng tạo, tham góp ý kiến về cách thực hiện...

* * *

Mặc dù dạy học TH đã được nghiên cứu và tổ chức triển khai, song vẫn đề thiết kế và tổ chức dạy học TH hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Để dạy học TH thực sự trở thành một phần quan trọng trong chiến lược đổi mới và phát huy được tối đa ưu thế trong việc phát triển NL cho người học, gắn quá trình dạy học ở nhà trường với hiện thực đời sống, đòi hỏi phải có sự vào cuộc nghiêm túc không chỉ của các nhà khoa học mà cả các nhà quản lí, những GV trực tiếp đứng lớp; cần có suy nghĩ cởi mở hơn về giáo dục, có niềm tin vào những người làm công tác giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục nước nhà tiếp cận phương pháp, hình thức dạy học mới, từng bước hội nhập trong sự phát triển của giáo dục quốc tế. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn dạy học tích hợp ở trường tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ GD-ĐT (2013). “*Kiểm hội thảo một số vấn đề chung về xây dựng chương trình giáo dục phổ thông sau 2015*”.
- [3] Hồ Ngọc Đại (2010). *Giáo dục tiểu học đầu thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Hồ Ngọc Đại (2014). *Tâm lí học dạy học*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Đức Minh (chủ biên) (2015). *Đổi mới đánh giá kết quả giáo dục học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục Việt Nam.